TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2026/HSST
Ngày: 24/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Ngọc Lan.

Ông Đặng Trần Khoa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 1 - Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 1 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bạch Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 24/3/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 1 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2026/TLST-HS ngày 12/02/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2026/QĐXXST-HS ngày 09/3/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hiếu N, sinh năm 1961 tại Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Ấp X, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị N1 (đã chết); Chồng: Nguyễn Văn B (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 1981, con nhỏ sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 2149/HSST ngày 15/11/1997 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân". Bản án hình sự phúc thẩm số 1254/HSPT ngày 23/7/1998 của Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh y án sơ thẩm 06 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/4/2001.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 215/2025/HSST ngày 06/5/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo Nguyễn Thị Hiếu N bị tạm giam từ ngày 26/9/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh K. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Mai Trần C, sinh năm 1984
Địa chỉ thường trú: 30 L, phường N, tỉnh Khánh Hòa.
Địa chỉ liên lạc: C, Chung cư C, phường N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

oan

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:
1. Ông La V, sinh năm 1991
Địa chỉ: Tổ C, V, phường T, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bà Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1989
Địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Hưng Yên.

Tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Hiếu N quen Mai Trần C (nguyên là Phó Đội trưởng Đ1, trật tự Công an thành phố N) và giới thiệu tên là Nguyễn Thị C1, tự nhận mình có nhiều mối quan hệ với các Cơ quan Trung ương để có thể giúp Mai Trần C làm rõ được hành vi vi phạm trong lĩnh vực đăng ký xe để không bị xử lý theo quy định.

Biết C muốn thuê mặt bằng Nhà khách T78 của Văn phòng T2; địa chỉ: D T, phường N, tỉnh Khánh Hòa để kinh doanh; N đã nói dối C, N có nhiều mối quan hệ với các đồng chí lãnh đạo Văn phòng T2 có thể giúp Chính thuê được mặt bằng trên. Do đang công tác trong ngành Công an không được phép thuê mặt bằng để kinh doanh nên C đã nhờ La V - người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH T3, sản xuất Đại La đứng tên trên "ĐƠN XIN THUÊ MẶT BẰNG" và soạn thảo phương án sử dụng đất nếu được cho thuê. Ngày 12/4/2024, C gửi đơn xin thuê mặt bằng Nhà khách T78 cho Nguyễn Thị Hiếu N qua đường bưu điện. Ngày 13/4/2024, N sử dụng tài khoản Zalo "Thanh Long" nhắn tin vào tài khoản "Maitranchinh" thông báo cho C biết N đã nhận được đơn của C gửi và đề nghị C chuyển 100.000.000 đồng để ngày 15/4/2024 N đi gặp ông Lê Minh H - Chánh Văn phòng Trung ương Đảng và Chủ tịch Công đoàn Văn phòng Trung ương Đảng. Ngày 14/4/2024, C đã chuyển 100.000.000 đồng vào tài khoản số 101879006432 mang tên Nguyễn Thị Cẩm T mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần C2 (V1), tài khoản này là do con gái N mở và đưa cho N sử dụng theo yêu cầu của N. Sau đó, N tạo các tài khoản mạng xã hội Zalo tên "B1", "Thang thu ky" để nói chuyện qua lại mạng xã hội Zalo của N. Ngày 15/4/2024, N chụp hình đoạn

nói chuyện giữa N với tài khoản Zalo tên "B1" có nội dung "Bên Anh H1 chanh van phong TW vua bao chu tich ngay 7/5/2024…cong doan chot ngay ky hd thue manh đat tran phu nha trang là 14 gio 30 phut" gửi cho C xem. Ngày 03/5/2024, N tiếp tục chụp hình đoạn nói chuyện giữa N với tài khoản Zalo tên "Thang thu ky" trong đó có nôi dung "Chi oi Van phong TW rat ban chuan bi cho nhan su moi cho ky hop quoc hoi sap toi. Nen hop dong ky thue dat nha trang se qua ngay 10/5 chi nhe…Nho mang theo thuyet trinh y tuong cua du an minh thue chi nhe" gửi cho C xem. Ngày 09/6/2024, C gửi phương án sử dụng mặt bằng Nhà khách T78 cho N qua mạng xã hội Zalo thì N hứa hẹn sẽ đưa cho ông Lê Minh H - Chánh Van phòng đọc trước, nếu có ý kiến bổ sung thì sửa cho phù hợp.

Ngày 13/6/2024, N bị bắt theo Quyết định truy nã số 901 ngày 27/01/2019 Của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H.

Ngày 03/12/2024, Phòng K - Công an tỉnh K ban hành Công văn số 703/PC09(KTPCTP) kèm theo phụ lục tiến hành trích xuất dữ liệu tin nhắn Zalo giữa tài khoản "Thanh Long" do Nguyễn Thị Hiếu N sử dụng và tài khoản "Maitranchinh" cho Mai Trần Chính sử D được nén trong 01 đĩa CD-R maxell màu vàng.

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Hiếu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng vụ án:

- 01 (Một) đĩa CD-R maxell màu vàng (chuyển đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh K ngày 05/01/2026).

- 01 (Một) điện thoại di động màu vàng nhạt hiệu Apple Iphone; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vertu; 01 (Một) điện thoại di động màu đen hiệu S1; 03 (Ba) USB lần lượt mang các nhãn hiệu SP Silicon Power 16GB, Kingston Data Traveler 100GB, Sandick 32GB (chuyển đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh K ngày 05/01/2026).

Tại Bản cáo trạng số: 156/CT-VKSKV1 ngày 11/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 1 - Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hiếu N về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 1 - Khánh Hòa giữ nguyên Cáo trạng số 156/CT-VKSKV1 ngày 11/02/2026 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hiếu N từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp mức hình phạt 07 (B) năm tù mà bị cáo phải chấp hành tại Bản án hình sự sơ thẩm số 215/2025/HSST ngày 06/5/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 Bản án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Mai Trần C đã nhận bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hiếu N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Thị Hiếu N trình bày: Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 1 - Khánh Hòa đã truy tố bị cáo đúng người, đúng tội nên bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Hiếu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian thực hiện tội phạm, cách thức, tài sản bị chiếm đoạt; phù hợp với Công văn số 703/PC09(KTPCTP) ngày 03/12/2024 của Phòng K - Công an tỉnh K và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Tháng 4/2024, do cần tiên tiêu xài mục đích cá nhân, Nguyễn Thị Hiếu N đã đưa thông tin gian dối để tạo sự tin tưởng cho ông Mai Trần C nghĩ N có mối quan hệ quen biết với các đồng chí lãnh đạo của Văn phòng T2, có thể giúp cho C thuê được mặt bằng tại Nhà khách T4, địa chỉ: D T, phường N, tỉnh Khánh Hòa, để ngày 14/4/2024 ông C thực hiện giao dịch chuyển số tiền 100.000.000 đồng vào số tài khoản: 101879006432 tại Ngân hàng thương mại cổ phần C2 (V1) mang tên Nguyễn Thị Cẩm T (là con gái của N mở và đưa cho N sử dụng theo yêu cầu của N). Sau khi có được số tiền trên, N đã tiêu xài vào mục đích cá nhân.

[4] Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thị Hiếu N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

c) Chiếm đoạt tài sản giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng".

Do đó, Cáo trạng số 156/CT-VKSKV1 ngày 11/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 1 - Khánh Hòa đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Hiếu Nghĩa L nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác đối với tài sản là khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ; gây tâm lý lo lắng, hoang mang trong quần chúng nhân dân; làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trước đây đã nhiều lần từng bị Tòa án kết án và xử phạt về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên nhận thức được hành vi dùng thủ đoạn gian dối làm cho người khác tin tưởng tự nguyện giao tài sản cho mình nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của họ là trái pháp luật nhưng do bản tính lười biếng, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm, cho thấy bị cáo có ý thức coi thường kỷ cương, chính sách pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Hiếu N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Hiếu N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại; gia đình bị cáo có công với cách mạng nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 174 của Bộ luật Hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các

tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với hành vi Nguyễn Thị Hiếu N viết và gửi đơn tố cáo không đúng sự thật đối với Đại tá Nguyễn Thế H2 (nguyên Giám đốc Công an tỉnh K) và Đại tá Nguyễn Bá T1 (Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K) có dấu hiệu hành vi "Vu khống" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K đã tách hành vi, chuyển hồ sơ, đồ vật, tài liệu có liên quan đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh K để điều tra giải quyết theo thẩm quyền, theo Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự số 18095/QĐ-CSĐT-VP(Đ2) ngày 31/12/2025.

[9] Đối với Nguyễn Thị Cẩm T (con gái của Nguyễn Thị Hiếu N) đứng tên tài khoản số 101879006432 tại Ngân hàng thương mại cổ phần C2 (V1) do T mở và đưa cho N sử dụng nhưng không biết, không tham gia cùng với N trong việc chiếm đoạt tài sản của Mai Trần C nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

[10.1] Bị hại ông Mai Trần C đã được bị cáo tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền 100.000.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt của ông C (theo Giấy nộp tiền mặt ngày 17/11/2025 và Giấy nộp tiền mặt ngày 03/12/2025 tại Kho bạc Nhà nước Khu vực 14); tại phiên tòa ông C vắng mặt nhưng theo hồ sơ vụ án thể hiện: ông C không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Cẩm T, ông La V vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự, tách ra giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có đơn yêu cầu.

[11] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Hiếu N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hiếu N 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Tổng hợp với mức hình phạt 07 (B) năm tù mà Nguyễn Thị Hiếu N phải chấp hành tại Bản án hình sự sơ thẩm số 215/2025/HSST ngày 06/5/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là 09 (Chín) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H (ngày 13/6/2024).

2. Về trách nhiệm dân sự:

2.1. Bị hại ông Mai Trần C đã được bị cáo tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền 100.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Cẩm T, ông La V vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự, tách ra giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có đơn yêu cầu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hiếu N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- PV06 Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng THA Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang